

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU DỆT MAY VẠN ĐẠT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU DỆT MAY VẠN ĐẠT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VAN DAT TEXTILE MATERIAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VAN DAT TEXTILE MATERIAL CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702904322

**3. Ngày thành lập:** 19/08/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thửa đất số 1951.1952.1953 Tờ bản đồ số 142, khu phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sợi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 1311        |
| 2.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1312        |
| 3.  | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1313        |
| 4.  | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1391        |
| 5.  | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 1392        |
| 6.  | Sản xuất các loại dây bện và lưới                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 1394        |
| 7.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: sản xuất vải không dệt                                                                                                                                                                                                                                     | 1399        |
| 8.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1410        |
| 9.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1430        |
| 10. | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                                                                                                                                                                                 | 1512        |
| 11. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1520        |
| 12. | Sản xuất sợi nhân tạo                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2030        |
| 13. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4641        |
| 14. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4649        |
| 15. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4659        |
| 16. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: Bán buôn vật tư, dụng cụ, chế phẩm vệ sinh y khoa, khẩu trang y tế, vải kháng khuẩn và các nguyên vật liệu sản xuất vật tư y khoa, Bán buôn keo các loại, keo kết dính, keo nóng chảy, dầu các loại. Bán buôn khuôn đúc, Bán buôn nguyên phụ liệu ngành may mặc | 4669        |
| 17. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4690        |
| 18. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết : Sản xuất túi vải không dệt, túi vải bảo vệ môi trường, túi vải gia dụng. Sản xuất nguyên phụ liệu phục vụ cho việc may túi xách, túi bảo vệ môi trường. Gia công lắp ráp khẩu trang từ vải không dệt, sản xuất giấy kháng khuẩn, vải kháng khuẩn                            | 3290(Chính) |
| 19. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4663        |
| 20. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4662        |
| 21. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty                                                                                                                                                                                            | 8299        |
| 22. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4101        |
| 23. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4102        |
| 24. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                                                                                                         | 4620        |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐẶNG XUÂN LÝ \_\_\_\_\_ Giới tính: *Nam*  
Chức danh: *Giám đốc*  
Sinh ngày: *10/03/1988* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
Số giấy chứng thực cá nhân: *281363375*  
Ngày cấp: *06/03/2019* Nơi cấp: *Công An Bình Dương*  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố 4, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*  
Chỗ ở hiện tại: *Khu phố 4, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương